

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26/9/2025
V/v: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Khương
2. Ông Hà Ứng Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thăng- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ Tiên- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 279/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025 về "Tranh chấp ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXX-ST, ngày 22 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2025/QĐST- HNGĐ, ngày 09/9/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Tường A**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp T, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang

Nay là ấp T, xã C, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Anh **Lâm Hoàng E**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp T, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang

Nay là ấp T, xã C, tỉnh An Giang.

(Chị A có mặt tại phiên tòa, anh E vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn chị Nguyễn Tường A trình bày:**

Vào năm 2015, chị cùng với anh Lâm Hoàng E đi đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và UBND xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang cấp giấy vào ngày 18/01/2016. Qua thời gian chung sống chúng anh chị có 02 người con chung tên Lâm Nguyễn Trọng Nh, sinh ngày 22/9/2017 và Lâm Nguyễn Thiện Nh, sinh ngày 25/12/2019. Về tài sản chung và nợ chung: không có

Trong thời gian đầu chung sống, vợ chồng có cuộc sống hạnh phúc; tuy nhiên, về sau thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, khiến đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Chị và anh Hoàng E đã sống ly thân từ tháng 6/2023 đến nay. Nay chị A xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về hôn nhân: Xin được ly hôn với anh Lâm Hoàng E.

Về con chung và cấp dưỡng: Yêu cầu được quyền nuôi 02 con chung tên Lâm Nguyễn Trọng Nh, sinh ngày 22/9/2017 và Lâm Nguyễn Thiện Nh, sinh ngày 25/12/2019. Không yêu cầu anh Lâm Hoàng E cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- ***Đối với bị đơn anh Lâm Hoàng E:*** Đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, các Quyết định hoãn phiên tòa đúng theo trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự quy định nhưng anh Lâm Hoàng E vẫn vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến trình bày của bị đơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:***

Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Tường A khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Lâm Hoàng E nên quan hệ tranh chấp của vụ án là “*Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con*”, bị đơn anh Lâm Hoàng E có nơi cư trú tại ấp T, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang (nay là ấp T, xã C, tỉnh An Giang) nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của bị đơn: Anh Lâm Hoàng E đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không lý do, tại phiên tòa chị Nguyễn Tường A đồng ý xét xử vắng mặt bị đơn. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2016 chị Nguyễn Tường A và anh Lâm Hoàng E chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Tường A và anh Lâm Hoàng E là hợp pháp.

Theo chị Nguyễn Tường A trình bày trong thời gian chung sống chị và anh Lâm Hoàng E sống hạnh phúc với nhau được một thời gian, sau đó thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm với nhau, tính tình vợ chồng không hòa hợp. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Tường A xác định hiện nay không còn tình cảm với anh Lâm Hoàng E và kiên quyết xin ly hôn, từ đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Tường A và anh Lâm Hoàng E không có khả năng đoàn tụ, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Tường A đối với anh Lâm Hoàng E theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 là phù hợp.

[3] Về quan hệ nuôi con chung: Chị Nguyễn Tường A và anh Lâm Hoàng E có 02 người con chung tên: Lâm Nguyễn Trọng Nh, sinh ngày 22/9/2017 và Lâm Nguyễn Thiện Nh, sinh ngày 25/12/2019. Chị Nguyễn Tường A yêu cầu được quyền nuôi 02 con chung tên Lâm Nguyễn Trọng Nh và Lâm Nguyễn Thiện Nh. Xét thấy cháu Lâm Nguyễn Trọng Nh và Lâm Nguyễn Thiện Nh đã sinh sống ổn định cùng chị A từ khi chị A và anh Hoàng E ly thân cho đến nay. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các cháu và không làm thay đổi môi trường sống hiện tại, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Lâm Nguyễn Trọng Nh và Lâm Nguyễn Thiện Nh cho chị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị Nguyễn Tường A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Tường A trình bày trong thời gian chung sống anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, việc này cũng đã được thông báo cho anh Lâm Hoàng E trong Thông báo thụ lý vụ án, nhưng đến nay bị đơn không có ý kiến gì phản bác hay có yêu cầu gì khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Tường A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Tường A, cho chị Nguyễn Tường A được ly hôn với anh Lâm Hoàng E.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Lâm Nguyễn Trọng Nh, sinh ngày 22/9/2017 và Lâm Nguyễn Thiện Nh, sinh ngày 25/12/2019 cho chị Nguyễn Tường A chăm sóc nuôi dưỡng; Việc cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Tường A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Lâm Hoàng E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Tường A phải nộp tiền án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010749 ngày 10/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3, tỉnh An Giang).

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND Khu vực 3;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Huỳnh Ánh Tuyết